

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Vĩnh Long

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 691/TTr-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 và Báo cáo thẩm tra số 2904/BC-UBPL14 ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban Pháp luật,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Vĩnh Long

1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Mang Thít như sau:

a) Nhập toàn bộ 13,90 km² diện tích tự nhiên, 7.870 người của xã Chánh Hội vào thị trấn Cái Nhum. Sau khi nhập, thị trấn Cái Nhum có 16,16 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.557 người.

Thị trấn Cái Nhum giáp các xã An Phước, Bình Phước, Chánh An, Nhơn Phú, Tân An Hội và huyện Vũng Liêm;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Mang Thít có 12 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 11 xã và 01 thị trấn.

2. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Bình Tân như sau:

a) Điều chỉnh 2,56 km² diện tích tự nhiên, 3.485 người của xã Thành Đông vào xã Tân Quới;

b) Điều chỉnh 3,37 km² diện tích tự nhiên, 1.519 người của xã Thành Đông vào xã Thành Lợi;

c) Nhập toàn bộ 3,06 km² diện tích tự nhiên, 1.331 người của xã Thành Đông sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính quy định tại điểm a và điểm b khoản này vào xã Tân Thành;

d) Điều chỉnh 3,41 km² diện tích tự nhiên, 6.169 người của xã Thành Lợi vào xã Tân Quới;

đ) Điều chỉnh 4,41 km² diện tích tự nhiên, 2.450 người của xã Tân Thành vào xã Tân Bình;

e) Sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính quy định tại khoản này:

Xã Thành Lợi có 15,55 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 10.049 người, giáp các xã Mỹ Thuận, Tân Bình, Tân Thành, Thành Trung, thị trấn Tân Quới; thị xã Bình Minh và thành phố Cần Thơ.

Xã Tân Bình có 15,38 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.045 người, giáp các xã Tân An Thạnh, Tân Lược, Tân Thành, Thành Lợi, thị trấn Tân Quới và thành phố Cần Thơ.

Xã Tân Thành có 16,43 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.755 người, giáp các xã Tân Bình, Tân Hưng, Tân Lược, Thành Lợi, Thành Trung và tỉnh Đồng Tháp.

Xã Tân Quới có 14,72 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 20.153 người.

g) Thành lập thị trấn Tân Quới trên cơ sở toàn bộ 14,72 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 20.153 người của xã Tân Quới.

Thị trấn Tân Quới giáp xã Tân Bình, xã Thành Lợi và thành phố Cần Thơ;

h) Sau khi sắp xếp, huyện Bình Tân có 10 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 09 xã và 01 thị trấn.

3. Thành lập 04 phường thuộc thành phố Vĩnh Long:

a) Thành lập phường Trường An trên cơ sở toàn bộ 5,54 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 7.635 người của xã Trường An.

Phường Trường An giáp Phường 9, phường Tân Ngãi và huyện Long Hồ;

b) Thành lập phường Tân Ngãi trên cơ sở toàn bộ 9,00 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 9.546 người của xã Tân Ngãi.

Phường Tân Ngãi giáp phường Tân Hòa, phường Trường An; huyện Long Hồ và tỉnh Tiền Giang;

c) Thành lập phường Tân Hòa trên cơ sở toàn bộ 7,48 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.567 người của xã Tân Hòa.

Phường Tân Hòa giáp phường Tân Ngãi, phường Tân Hội; huyện Long Hồ; tỉnh Đồng Tháp và tỉnh Tiền Giang;

d) Thành lập phường Tân Hội trên cơ sở toàn bộ 5,20 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.456 người của xã Tân Hội.

Phường Tân Hội giáp phường Tân Hòa; tỉnh Đồng Tháp và tỉnh Tiền Giang;

đ) Sau khi thành lập 04 phường, thành phố Vĩnh Long có 11 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 11 phường.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2020.

2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, tỉnh Vĩnh Long có 08 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 06 huyện, 01 thị xã và 01 thành phố; 107 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 87 xã, 14 phường và 06 thị trấn.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

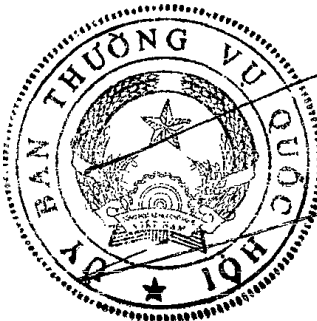
1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Vĩnh Long, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
 - Ban Tổ chức Trung ương;
 - Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
 - Tòa án nhân dân tối cao;
 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
 - Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;
 - Kiểm toán nhà nước;
 - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
 - Tổng cục Thống kê;
 - Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh Vĩnh Long;
 - Lưu: HC, PL
- Số e-PAS: 2597

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Kim Ngân